

Số: /KH-UBND

Ninh Bình, ngày tháng 01 năm 2022

## **KẾ HOẠCH**

### **Triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2022 trên địa bàn tỉnh Ninh Bình**

Thực hiện Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2012; Nghị quyết số 116/NQ-HĐND ngày 09/12/2020 của HĐND tỉnh về việc phê duyệt Đề án số 14/ĐA-UBND ngày 26/11/2020 của UBND tỉnh về phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn tỉnh Ninh Bình giai đoạn 2021 - 2025; Quyết định số 36/QĐ-BTP ngày 12/01/2022 của Bộ Tư pháp về việc ban hành Kế hoạch công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2022, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2022 trên địa bàn tỉnh Ninh Bình, với các nội dung như sau:

## **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

### **1. Mục đích**

- Tiếp tục thực hiện có chất lượng, hiệu quả, đổi mới mạnh mẽ công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn tỉnh theo tinh thần Chỉ thị số 32-CT/TW ngày 09/12/2003 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, nhân dân, Kết luận số 80-KL/TW ngày 20/6/2020 của Ban Bí thư về việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, nhân dân, Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật, Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành về công tác phổ biến giáo dục pháp luật (PBGDPL), hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật; các văn bản chỉ đạo của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh Ninh Bình về công tác này.

- Phát huy vai trò của cơ quan Tư pháp địa phương trong công tác quản lý nhà nước về PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo phương châm hướng về cơ sở, ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin, từng bước chuyển đổi số với lộ trình phù hợp, góp phần nâng cao nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, nhân dân.

### **2. Yêu cầu**

- Quán triệt và thực hiện đầy đủ quan điểm, chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước về PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật gắn với việc triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2020-2025 và nhiệm vụ chính trị của ngành, địa phương.

- Đề cao trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong công tác PBGDPL; vai trò của Hội đồng phối hợp PBGDPL các cấp, cơ quan thường trực Hội đồng, cán bộ pháp chế, phòng, ban, đơn vị được giao nhiệm vụ PBGDPL; nâng cao hiệu quả công tác phối hợp, lồng ghép; huy động, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực xã hội tham gia công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật .

## **II. NHIỆM VỤ, HOẠT ĐỘNG TRỌNG TÂM**

### **1. Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật**

#### ***1.1. Các văn bản trọng tâm tuyên truyền, phổ biến***

Tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật bằng nhiều hình thức đa dạng phong phú, phù hợp với đối tượng, địa bàn, có trọng tâm, trọng điểm. Trong đó, chú trọng phổ biến, quán triệt nội dung Hiến pháp năm 2013, các luật, pháp lệnh mới được ban hành trong năm 2021, năm 2022 và các văn bản pháp luật có hiệu lực thi hành trong năm 2022; các chính sách, pháp luật có tác động lớn đến xã hội hoặc cần định hướng dư luận xã hội; các văn bản, quy định có liên quan trực tiếp đến sản xuất, kinh doanh, quyền và lợi ích hợp pháp của người dân, doanh nghiệp; cải cách hành chính; du lịch; phòng, chống tham nhũng, lãng phí; phòng chống tội phạm, ma túy; các quy định về phòng, chống dịch bệnh Covid-19 và các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp và người lao động; chuyển đổi số; khiếu nại, tố cáo; bảo vệ môi trường; an toàn vệ sinh thực phẩm; phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; an toàn giao thông đường bộ; các chỉ thị, nghị quyết, quyết định của Tỉnh ủy, HĐND và UBND tỉnh ban hành trong năm 2021, năm 2022 gắn với tuyên truyền kết quả phát triển kinh tế- xã hội, quốc phòng-an ninh, xây dựng hệ thống chính trị và chào mừng các ngày kỷ niệm, sự kiện trọng đại của đất nước và địa phương; các Công ước, Điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên có liên quan trực tiếp đến người dân, doanh nghiệp; các chương trình, đề án, kế hoạch về PBGDPL trong giai đoạn 2022 - 2027.

- Cơ quan thực hiện: Các sở, ban, ngành, đoàn thể; UBND các huyện, thành phố; UBND các xã, phường, thị trấn.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

#### ***1.2. Củng cố, kiện toàn Hội đồng phối hợp PBGDPL các cấp***

Thường xuyên rà soát, củng cố, kiện toàn thành viên Hội đồng phối hợp, Ban Thư ký Hội đồng phối hợp các cấp; phát huy vai trò và nâng cao trách nhiệm của từng thành viên trong việc tham mưu triển khai công tác PBGDPL; tiếp tục đổi mới nâng cao hiệu quả hoạt động của Hội đồng phối hợp các cấp theo Quyết định số 21/2021/QĐ-TTg ngày 21/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về thành phần, nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng phối hợp PBGDPL.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, UBND các huyện, thành phố.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Quý II/2022.

#### ***1.3. Củng cố, kiện toàn đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật***

- Rà soát, củng cố, kiện toàn đội ngũ Báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật đảm bảo đủ về số lượng, chất lượng; chú trọng xây dựng đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật là người dân tộc miền núi.

- Hướng dẫn và tổ chức bồi dưỡng, tập huấn kiến thức pháp luật mới và kỹ năng, nghiệp vụ PBGDPL theo Chương trình khung bồi dưỡng nghiệp vụ đối với báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật đã được Bộ Tư pháp ban hành tại Quyết định số 3147/QĐ-BTP ngày 28/12/2018.

+ Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, UBND cấp huyện, cấp xã.

+ Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Quý I/2022.

***1.4. Tiếp tục tổ chức Cuộc thi Báo cáo viên pháp luật, Tuyên truyền viên pháp luật giỏi trên địa bàn tỉnh về pháp luật phòng, chống tham nhũng gắn với việc tổng kết thực hiện Đề án "Tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng, giai đoạn 2019-2021" theo hướng dẫn của Bộ Tư pháp***

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, Thanh tra tỉnh, UBND cấp huyện, cấp xã.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Theo kế hoạch, hướng dẫn của Bộ Tư pháp.

***1.5. Tổng kết, đánh giá 10 năm thực hiện Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật và các văn bản có liên quan***

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Thời gian thực hiện: Quý III, IV/2022 (theo kế hoạch của Bộ Tư pháp).

***1.6. Hưởng ứng triển khai Ngày Pháp luật Việt Nam năm 2022 gắn với 10 năm thực hiện Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật và 10 năm Ngày pháp luật Việt Nam theo Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật***

a) Ban hành văn bản, tài liệu chỉ đạo, hướng dẫn hưởng ứng triển khai Ngày Pháp luật Việt Nam năm 2022

- Cơ quan thực hiện: Cơ quan thường trực Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh.

b) Hội đồng phối hợp PBGDPL cấp huyện, các cơ quan, đơn vị, địa phương xây dựng Kế hoạch và tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày Pháp luật Việt Nam năm 2022 gắn với 10 năm thực hiện Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật và 10 năm Ngày pháp luật Việt Nam theo Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật với nội dung, hình thức phù hợp, thiết thực và hiệu quả gắn với nhiệm vụ trọng tâm của đơn vị, địa phương.

- Thời gian thực hiện: Cả năm (cao điểm từ 01/11/2021 đến 09/11/2021).

***1.7. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác PBGDPL và phát huy vai trò phương tiện thông tin đại chúng***

a) Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác PBGDPL giai đoạn 2019-2021” và Kế hoạch số 104/KH-UBND ngày 22/8/2019 của UBND tỉnh Ninh Bình triển khai thực hiện Đề án trên địa bàn tỉnh, trọng tâm là việc tăng cường PBGDPL trên Trang thông tin điện tử PBGDPL tỉnh Ninh Bình, Trang/Cổng thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị, địa phương; tăng cường ứng dụng mạng xã hội trong công tác PBGDPL.

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp, Sở Thông tin và Truyền thông; các sở, ngành, đoàn thể, địa phương.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

b) Thực hiện chuyển đổi số trong PBGDPL phù hợp với yêu cầu tình hình mới và hướng dẫn của Bộ Tư pháp, gắn với triển khai Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác PBGDPL giai đoạn 2019-2021” đến năm 2022; khai thác dữ liệu, tin tức trên Cổng thông tin điện tử PBGDPL quốc gia ngay sau khi được vận hành.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp

- Cơ quan phối hợp: Sở Thông tin và truyền thông; các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Theo hướng dẫn của Bộ Tư pháp.

c) Xây dựng chuyên mục, chương trình, tin, bài truyền thông, phổ biến pháp luật trên Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Ninh Bình

- Cơ quan chủ trì: Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Ninh Bình

- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm

### ***1.8. Phổ biến, giáo dục pháp luật trong nhà trường và các cơ sở giáo dục nghề nghiệp***

- Tiếp tục chỉ đạo, hướng dẫn và tổ chức PBGDPL trong nhà trường và các cơ sở giáo dục nghề nghiệp bằng các hình thức phù hợp với học sinh, sinh viên, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, phát huy lợi thế của mạng xã hội, lồng ghép sinh hoạt Đoàn, Đội, Hội...

- Tổ chức tập huấn bồi dưỡng kiến thức pháp luật, kỹ năng PBGDPL cho đội ngũ cán bộ quản lý, báo cáo viên, người làm công tác pháp chế trong ngành giáo dục và ngành lao động thương binh- xã hội; chuẩn hóa đội ngũ giáo viên dạy môn giáo dục công dân, giảng viên dạy pháp luật.

- Tổng kết 10 năm thực hiện Thông tư liên tịch số 30/2010/TTLT-BGDĐT-BTP ngày 16/11/2010 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Tư pháp hướng dẫn việc phối hợp thực hiện công tác PBGDPL trong nhà trường.

- Tổ chức kiểm tra, đánh giá tình hình thực hiện công tác PBGDPL trong nhà trường, cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

+ Cơ quan chủ trì: Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Tư pháp, Sở Lao động, Thương binh và Xã hội.

+ Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan.

+ Thời gian thực hiện: Cả năm.

### ***1.9. Phổ biến, giáo dục pháp luật cho đối tượng đặc thù theo quy định của Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật***

Chú trọng PBGDPL cho các đối tượng đặc thù là người dân tộc thiểu số, người dân ở miền núi, người lao động trong doanh nghiệp; nạn nhân bạo lực gia đình, người khuyết tật; người đang chấp hành hình phạt tù, người đang bị áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh; Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Sở Lao động, Thương binh và Xã hội; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND các huyện, thành phố.

- Cơ quan phối hợp: Liên đoàn Lao động tỉnh, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, Tỉnh đoàn, Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh tỉnh, Hội Người khuyết tật tỉnh và các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

### ***1.10. Xây dựng, quản lý, khai thác tủ sách pháp luật***

a) Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 14/2019/QĐ-TTg ngày 13/3/2019 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng, quản lý, khai thác Tủ sách pháp luật và Kế hoạch số 83/KH-UBND ngày 25/6/2019 của UBND tỉnh Ninh Bình về việc thực hiện Quyết định số 14/2019/QĐ-TTg trên địa bàn tỉnh Ninh Bình; rà soát, cấp phát sách pháp luật cho tủ sách pháp luật tại các xã miền núi, an toàn khu trên địa bàn tỉnh.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, UBND cấp huyện, cấp xã.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

b) Xây dựng, khai thác Tủ sách pháp luật điện tử, gắn với thực hiện Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác PBGDPL giai đoạn 2019-2021” đến năm 2022.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, Sở Thông tin và Truyền thông; UBND cấp huyện, cấp xã.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Theo lộ trình của Bộ Tư pháp.

### ***1.11. Tổ chức thực hiện các Chương trình, Đề án về PBGDPL mới được ban hành trong năm 2022 và tổng kết, đánh giá các Chương trình, Đề án về PBGDPL đã được ký kết, giai đoạn 2018-2022***

a) Tổng kết Chương trình, đề án về PBGDPL đã được ban hành, ký kết trong giai đoạn 2018-2022 ; phát huy vai trò của ngành Tư pháp trong quản lý, chỉ đạo, hướng dẫn, điều phối thực hiện các chương trình, đề án.

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp và các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Theo hướng dẫn của Bộ Tư pháp

b) Tổ chức triển khai các Chương trình, Đề án về PBGDPL, giai đoạn 2022-2027 ngay sau khi được ban hành; chủ động ký kết các Chương trình phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương để triển khai thực hiện.

- Cơ quan chủ trì: Cơ quan, đơn vị, địa phương được giao chủ trì Chương trình, Đề án.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm và theo hướng dẫn, chỉ đạo của cơ quan cấp trên.

## **2. Công tác hòa giải ở cơ sở**

### ***2.1. Tiếp tục chỉ đạo, thực hiện có hiệu quả Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành***

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, UBND cấp huyện, cấp xã.

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp; các tổ chức chính trị - xã hội có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

### ***2.2. Tổng kết, đánh giá việc thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở” trên địa bàn tỉnh; triển khai các hoạt động theo Chương trình phối hợp số 01/CTPH-TAND-STP ngày 06/5/2019 giữa Tòa án nhân dân tỉnh và Sở Tư pháp về PBGDPL và hòa giải ở cơ sở, giai đoạn 2019 - 2023***

a) Tiếp tục triển khai các hoạt động và tổng kết đánh giá việc thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở” của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch số 92/KH-UBND ngày 30/7/2019 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Đề án trên địa bàn tỉnh. Chú trọng hoạt động chỉ đạo điểm của Trung ương tại xã Xích Thổ (huyện Nho Quan), thị trấn Bình Minh (huyện Kim Sơn), phường Trung Sơn (thành phố Tam Điệp).

- Cơ quan chủ trì tham mưu: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: UBND cấp huyện; cấp xã;

- Thời gian thực hiện: Cả năm (việc tổng kết đánh giá Đề án được thực hiện theo kế hoạch của Bộ Tư pháp).

b) Tiếp tục hướng dẫn việc thực hiện thủ tục yêu cầu Tòa án công nhận kết quả hòa giải thành ở cơ sở gắn với việc thực hiện Chương trình phối hợp số 01/CTPH-TAND-STP giữa Tòa án nhân dân tỉnh và Sở Tư pháp.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, Tòa án nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

- Cơ quan phối hợp: Tòa án nhân dân cấp huyện và các cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

### **2.3. *Củng cố, kiện toàn Tổ hòa giải; bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng nghiệp vụ hoà giải cho đội ngũ hòa giải viên***

Tăng cường công tác chỉ đạo, hướng dẫn việc củng cố, kiện toàn tổ hòa giải và đội ngũ hòa giải viên, chú trọng thu hút người đã từng công tác trong lĩnh vực pháp luật tham gia hoà giải ở cơ sở; tổ chức bồi dưỡng, kiến thức, kỹ năng hoà giải ở sở theo chương trình khung bồi dưỡng kiến thức pháp luật, nghiệp vụ hoà giải ở cơ sở cho hoà giải viên theo Quyết định số 4077/QĐ-BTP ngày 31/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp; tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện pháp luật về hoà giải ở cơ sở.

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp, UBND cấp huyện, cấp xã.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

### **2.4. *Phối hợp với cơ quan dân vận trong công tác hoà giải ở cơ sở gắn với việc thực hiện phong trào thi đua “dân vận khéo”***

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, Ban Dân vận các cấp.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

## **3. Công tác xây dựng, đánh giá, công nhận xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật**

**3.1. *Triển khai thực hiện các nhiệm vụ về xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ về xã, phường thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; Thông tư số 09/2021/TT-BTP ngày 15/11/2021 của Bộ Tư pháp hướng dẫn thực hiện Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg; Kế hoạch số 179/KH-UBND ngày 29/10/2021 triển khai thực hiện Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg trên địa bàn tỉnh Ninh Bình***

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, Ủy ban nhân dân cấp huyện; cấp xã;

- Cơ quan phối hợp: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Văn phòng điều phối xây dựng nông thôn mới của tỉnh; các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

**3.2. *Hướng dẫn thực hiện tiêu chí tiếp cận pháp luật đối với các xã nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu trong Bộ Tiêu chí quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025***

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn; các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan.

- Thời gian thực hiện: sau khi Bộ Tiêu chí quốc gia xây dựng nông thôn mới được ban hành và có kế hoạch triển khai hướng dẫn của Bộ, ngành Trung ương.

**3.3. Tổ chức thực hiện đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo quy định tại Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg và Thông tư số 09/2021/TT-BTP**

- Cơ quan chủ trì: UBND cấp huyện.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Văn phòng điều phối xây dựng nông thôn mới tỉnh và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Quý IV/2022.

**3.4. Xây dựng, hướng dẫn thực hiện phần mềm đánh giá, chấm điểm công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật sau khi được Bộ Tư pháp đưa vào khai thác, vận hành trên Cổng thông tin điện tử PBGDPL quốc gia**

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Theo kế hoạch, hướng dẫn của Trung ương.

**4. Công tác kiểm tra**

Xây dựng Kế hoạch và tổ chức kiểm tra công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo định kỳ, đột xuất.

- Cơ quan chủ trì: Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh.

- Cơ quan tham mưu: Sở Tư pháp - Cơ quan Thường trực của Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Các thành viên Hội đồng phối hợp PBGDPL; Hội đồng phối hợp PBGDPL cấp huyện và các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan.

**III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Các sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh, UBND cấp huyện, cấp xã căn cứ chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị mình triển khai thực hiện Kế hoạch. Định kỳ 6 tháng (trước ngày 20/5), hàng năm (trước ngày 20/11) báo cáo kết quả thực hiện về UBND tỉnh (qua Sở Tư pháp).

2. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh phối hợp và chỉ đạo các tổ chức thành viên phối hợp để triển khai thực hiện có hiệu quả nội dung Kế hoạch này.

3. Giao Sở Tư pháp - Cơ quan Thường trực Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tin đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch; tổng hợp kết quả thực hiện trên địa bàn tỉnh, báo cáo Bộ Tư pháp và UBND tỉnh theo quy định.



4. Kinh phí thực hiện Kế hoạch này được bố trí từ nguồn kinh phí thực hiện Nghị quyết số 116/NQ-HĐND ngày 09/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc phê duyệt Đề án số 14/ĐA-UBND ngày 26/11/2020 của UBND tỉnh về phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn tỉnh Ninh Bình giai đoạn 2021 - 2025; kinh phí thực hiện các Chương trình, Đề án về phổ biến giáo dục pháp luật trên địa bàn tỉnh và kinh phí hoạt động thường xuyên của các cơ quan, đơn vị, địa phương theo quy định./.

***Nơi nhận:***

- Vụ PBGDPL - Bộ Tư pháp;
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ VN tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, thành phố;
- Lưu : VT, VP1, VP7.

LQ\_VP7\_KHTP\_2022

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Trần Song Tùng**